TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 890/2024/DSST
Ngày: 09/9/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Trần Thanh Phong.

2/ Ông Nguyễn Văn Đâu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh: bà Từ Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 473/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định xét xử số 477/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 402/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ S - Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: đường X, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Quang C; sinh năm: 1977; Địa chỉ: đường T, thị trấn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- Bị đơn: bà Phan Thị Thanh L, sinh năm: 1980; Địa chỉ số: Đường P, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Vắng mặt)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phan Như O, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Đường P, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 4 năm 2024, bản tự khai, bảng tính lãi, lời khai trong quá trình giải quyết, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15 tháng 6 năm Quỹ S - Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Bình Chánh (sau đây gọi là Quỹ trợ vốn) đã ký kết Hợp đồng liên kết số 008/2023/HĐLK-BC với Tổ hợp tác khu phố 4, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo nội dung hợp đồng thì Quỹ trợ vốn đồng ý cho Tổ hợp tác khu phố 4, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vay số tiền 80.000.000 đồng, trong đó có bà Phan Thị Thanh L vay số tiền 50.000.000 đồng với các loại phí gồm CCM là 0.7%/ tháng, phí CLN là 0.15%, tiết kiện là 1%/1 tháng, nghĩa vụ của bà Ly phải trả mỗi tháng là 5.100.000 đồng và tháng cuối là 5.000.000 đồng. Trường hợp bà Phan Thị Thanh L không trả được vốn vay và cac loại phí thì ông Phan Như O (chồng) có trách nhiệm hoàn trả vốn và phí cho Quỹ trợ vốn.

Sau khi vay nợ bà Phan Thị Thanh L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ trợ vốn, tính đến ngày 09/9/2024 bà Phan Thanh Ly mới thanh toán được số tiền 3.600.000 đồng (Vốn gốc là 3.302.000 đồng và phí là 298.000 đồng) và hiện còn nợ tổng số tiền là 51.500.000 đồng (Vốn gốc là 46.698.000 đồng, nợ lãi (phí) 4.802.000 đồng). Do đó Quỹ trợ vốn đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ chí Minh buộc bà Phan Thị Thanh L phải trả toàn bộ số tiền còn thiếu là 51.500.000 đồng ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp bà Phan Thị Thanh L không trả được thì ông Phan Như O có trách nhiệm trả nợ thay toàn bộ số tiền trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần tiến hành triệu tập bị đơn bà Phan Thị Thanh L và người cố quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phan Như O lên để làm việc cũng như tham dự phiên tòa nhưng bà Phan Thị Thanh L và ông Phan Như O vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về thời hạn giải quyết vụ án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đầy đủ cơ sở để xác định Quỹ trợ vốn đã cho bị đơn là bà Phan Thị Thanh L vay số tiền 50.000.000 đồng. Tính đến phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn còn nợ tổng số tiền là 51.500.000 đồng vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Trường hợp bị đơn không trả được số tiền trên thì người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phan Như O có trách nhiệm trả nợ nay số tiền trên cho bên nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa Quỹ S - Thành phố Hồ Chí Minh và bà Phan Thị Thanh L là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, bà Phan Thị Thanh L khi ký kết hợp đồng có địa chỉ tại số: Đường P, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả xác minh của Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân trả lời: bà Phan Thị Thanh L có đăng ký tạm trú tại địa chỉ Đường P, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và đã chuyển đến địa chỉ 50 đường số 9, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường Linh Chiểu đã trả lời xác minh bà Phan Thị Thanh L không cư trú tại địa chỉ trên. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao ngày 05 tháng 5 năm 2017 thì việc bà Phan Thị Thanh L chuyển đến địa điểm khác sinh sống nhưng không thông báo nơi cư trú mới cho nguyên đơn thì xác định bà Phan Thị Thanh L là cố tình giấu địa chỉ. Do bị đơn ký kết hợp đồng đã lấy địa chỉ tại số: Đường P, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập hợp lệ bị đơn là bà Phan Thị Thanh L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phan Như O (Chồng bà Phan Thị Thanh L) đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng bà Phan Thị Thanh L và ông Phan Như O không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án nhân dân quận Bình Tân tiến hành xét xử vắng mặt bà Phan Thị Thanh L và ông Phan Như O theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Quang C có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về hình thức và nội dung của hợp đồng: Hợp đồng liên kết số 008/2023/HĐLK-BC với Tổ hợp tác khu phố 4, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh C và Tổ hợp tác khu phố 4 phường Tân Tạo, quận Bình Tân được lập thành văn bản, khi giao kết hợp đồng các bên đầy đủ năng lực hình vi dân sự và tự nguyện giao kết, hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó hợp đồng phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên.

[2.2] Xét yêu cầu của Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị đơn là bà Phan Thị Thanh L phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ 51.500.000 đồng (Vốn gốc là 46.698.000 đồng, nợ lãi 4.802.000 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy:

Hợp đồng các bên giao kết là phù hợp quy định của pháp luật, bị đơn là bà Phan Thị Thanh L đã nhận số tiền 50.000.000 đồng theo biên bản ngày 16/6/2023, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày việc bà Phan Thị Thanh L đã thanh toán được số tiền 3.600.000 đồng (Vốn gốc là 3.302.000 đồng và phí là 298.000 đồng) và hiện còn nợ tổng số tiền là 51.500.000 đồng (Vốn gốc là 46.698.000 đồng, nợ lãi (phí) 4.802.000 đồng). Bên phía bị đơn không có lời khai và các chứng cứ để chứng minh cho việc đã thanh toán nhiều hơn cho Quỹ trợ vốn, do đó có căn để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét yêu cầu của Quỹ trợ vốn về việc trong trường hợp bà Phan Thị Thanh L không trả được thì ông Phan Như O có trách nhiệm trả nợ thay toàn bộ số tiền trên: Tại Đơn đề nghị trợ vốn ngày 15/6/2023, ông Phan Như O là chồng của bà Phan Thị Thanh L đã đồng ý ký biên bản với nội dung đồng ý trả thay tiền vốn và phí khi người được trợ vốn không trả được. Do đó yêu cầu trên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do bà Phan Thị Thanh L phải trả khoản tiền là 51.500.000 đồng cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh nên bà Phan Thị Thanh L phải chịu án phí có giá ngạch là 2.575.000 (Hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí là 1.287.500 (Một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011360, ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 217, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh:

Buộc bà Phan Thị Thanh L phải trả toàn bộ khoản tiền là 51.500.000 (Năm mươi mốt triệu năm trăm nghìn) đồng cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật theo Hợp đồng liên kết số 008/2023/HĐLK-BC ngày 15/6/2023.

Trường hợp bà Phan Thị Thanh L không trả được hoặc trả không đủ thì ông Phan Như O có trách nhiệm trả thay toàn bộ số trên và tiền lãi phát sinh nếu có.

Kể từ ngày Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Phan Thị Thanh L phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do bà Phan Thị Thanh L phải trả khoản tiền là 51.500.000 đồng cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh nên bà Phan Thị Thanh L phải chịu án phí có giá ngạch là 2.575.000 (Hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí là 1.287.500 (Một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011360, ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số tiền trên được thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Tân;
- CCTHADS quận Bình Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Tiến Trung